

Ngày 31/12/2025	30,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.7%	11.0%	7.4%

	2025	
ROE	2.3%	+/- YoY ▲ 0.7%

	Q4/25		
DT thuần	208	QoQ ▼ 36.0 ▼ 14.6%	YoY ▼ 25.0 ▼ 10.5%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	979	YoY ▲ 5.00 ▲ 0.5%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	6.95	QoQ ▲ 3.24 ▲ 87.4%	YoY ▲ 1.50 ▲ 27.6%
	tỷ VNĐ		

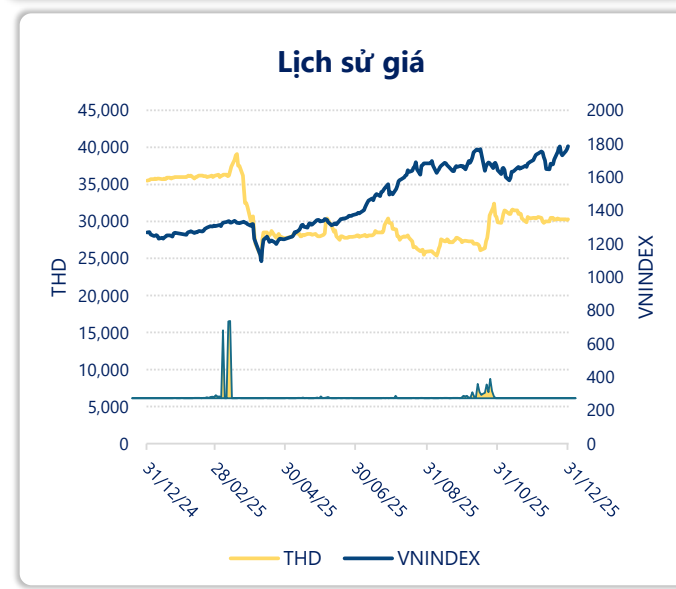
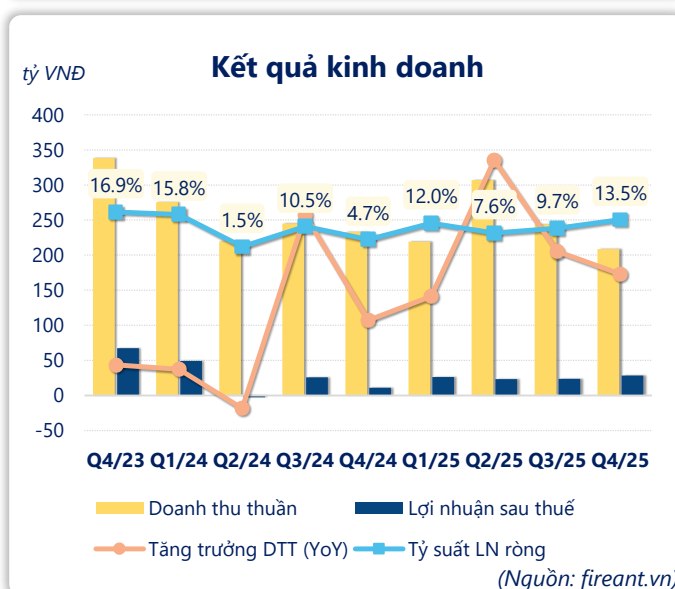
	2025	
LN gộp	22.2	YoY ▼ 1.00 ▼ 4.0%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	35.7	QoQ ▲ 5.60 ▲ 18.7%	YoY ▲ 21.5 ▲ 152%
	tỷ VNĐ		

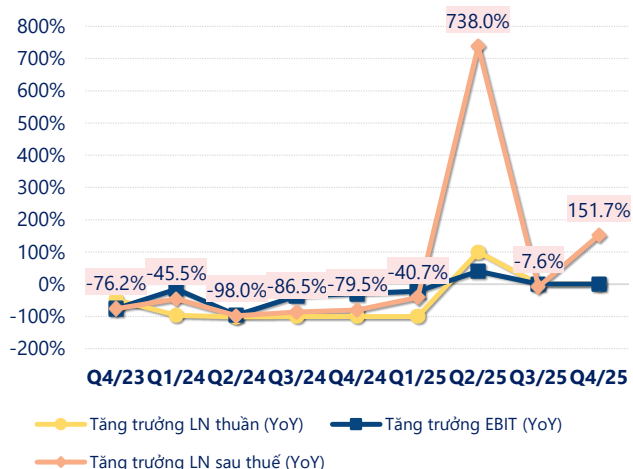
	2025	
LN thuần	129	YoY ▲ 22.0 ▲ 20.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	28.2	QoQ ▲ 4.50 ▲ 19.0%	YoY ▲ 17.3 ▲ 159%
	tỷ VNĐ		

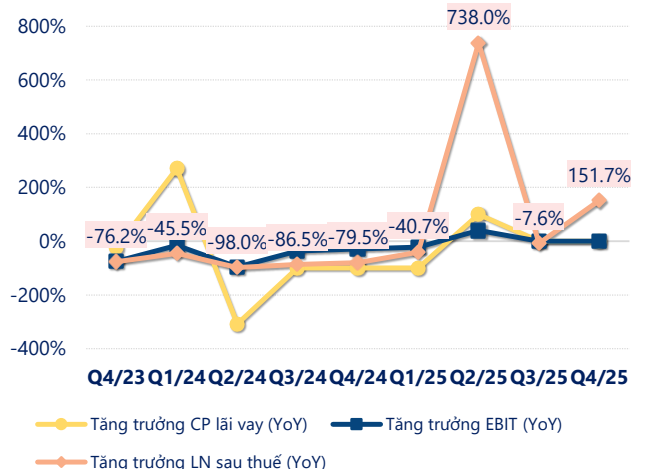
	2025	
LN sau thuế	101	YoY ▲ 16.8 ▲ 20.5%
	tỷ VNĐ	



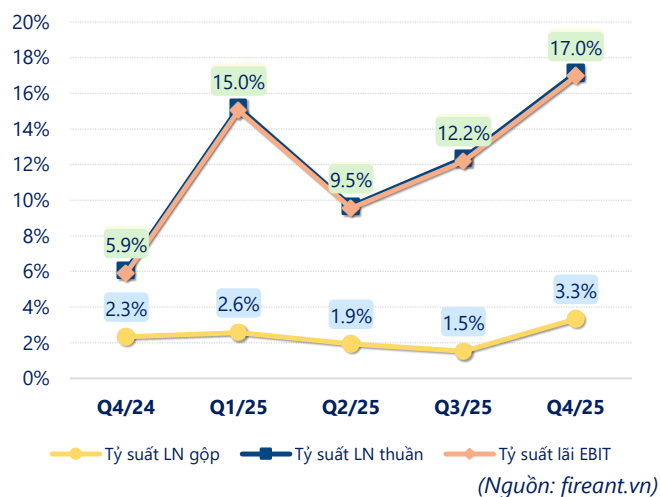
Tăng trưởng lợi nhuận



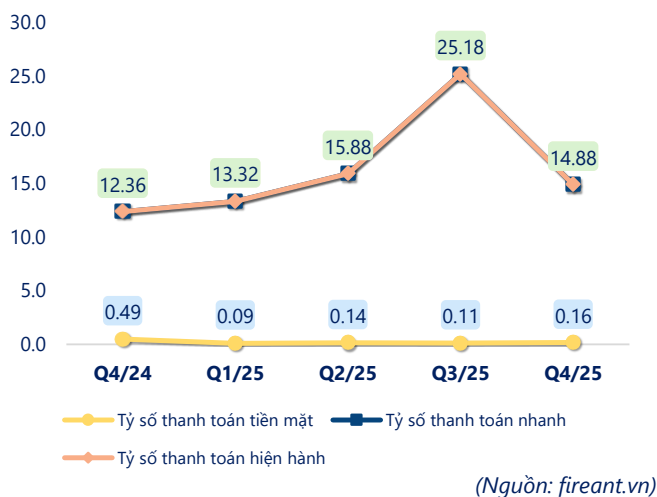
Tăng trưởng chi phí



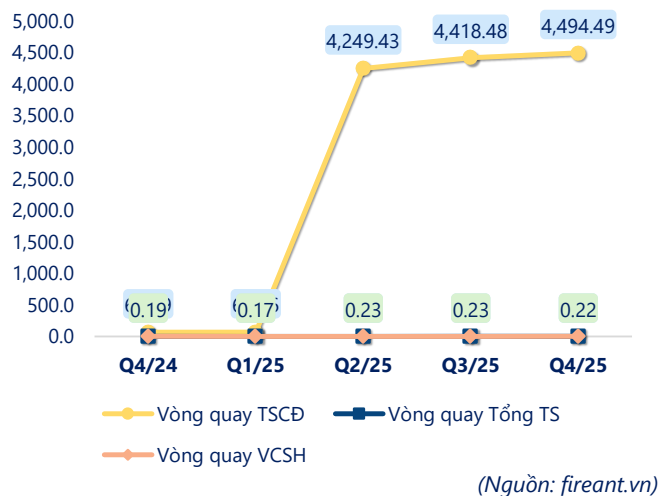
Tỷ suất lợi nhuận



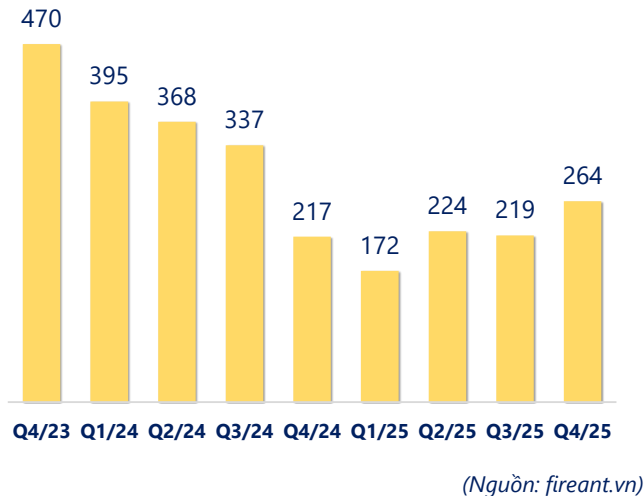
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	208	233	-10.5%	979	974	0.5%
Giá vốn hàng bán	201	228	-11.6%	956	950	0.6%
Lợi nhuận gộp	6.95	5.45	27.6%	22.2	23.2	-4.0%
Doanh thu HĐTC	27.6	26.0	6.1%	98.4	91.4	7.7%
Chi phí TC	-6.77	8.96	-176%	-31.5	-20.4	-54.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.05	0.74	41.3%	2.62	1.71	53.5%
Chi phí QLDN	4.52	7.54	-40.0%	20.7	26.4	-21.8%
LN thuần từ HĐKD	35.7	14.2	152%	129	107	20.7%
Lợi nhuận khác	-0.38	-0.38	-1.3%	-1.54	-1.10	-40.1%
LN trước thuế	35.4	13.8	156%	127	106	20.5%
Lợi nhuận sau thuế	28.2	10.9	159%	101	84.2	20.5%
LNST của CĐ cty mẹ	28.2	10.9	159%	101	84.2	20.5%

(Nguồn: fireant.vn)

